TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2018/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 01 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo đơn yêu cầu của người yêu cầu là anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và chị Ngô Thị N; nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: Tổ 7(Cũ là Tổ 16), phường B, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 21 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị N có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương H, sinh ngày 24/7/2014. Chị Ngô Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Phương H đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay

đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Ngô Thị N mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh T, để anh T nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2014 0010236 ngày 21-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông